

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HSST
Ngày: 11/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Hộ
2. Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Như và ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai (công bố chứng cứ là video hình ảnh) vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Hoàng Quốc H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/9/2002 tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 11, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 05/12 phổ thông; Con ông: Hoàng Trung V - sinh năm 1980 (*đang chấp hành án phạt tù*); Con bà: Trương Thị Hồng L - sinh năm 1983 (*hiện đang sinh sống tại Trung Quốc*); Anh, chị, em ruột: Không; Vợ, con: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 18/11/2021 Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tiền án: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng từ ngày 14/12/2022 đến nay; Có mặt.

- ***Bị hại:*** Chu Thị T - sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/10/2022 Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng nhận đơn trình báo của Chu Thị T (sinh ngày 27/02/1990; Trú tại: Tổ 11, phường S, thành phố Cao Bằng) nội dung: Ngày 14/9/2022 quán Tộc Cafe (Địa chỉ: Tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng) do T làm chủ quán bị mất trộm tiền trong ngăn kéo quầy thu ngân, T nghi Hoàng Quốc H (Sinh ngày 13/9/2002; Trú tại: Tổ 11, phường S, thành phố Cao Bằng) là nhân viên đã nghỉ việc lấy trộm, đề nghị cơ quan Công an giải quyết.

Quá trình điều tra xác định: Tháng 5/2022 Hoàng Quốc H làm tại quán Tộc Cafe khoảng 01 tháng thì nghỉ việc. Đêm 13/9/2022 H một mình đi chơi tại phố đi bộ ven Sông Bằng, thành phố Cao Bằng và nhớ khi làm việc tại quán đã biết cửa sổ ban công tầng 1 mặt sau quán thường không khóa, chỉ mở ra và khép lại nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào trong quán lấy trộm tiền. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/9/2022, H đến vị trí lối ra vào tầng âm của quán, thấy có 01 cột sắt nối với ban công tầng 1 nên đã trèo lên cột sắt để vào ban công và dùng tay mở cửa sổ đi vào trong quán. Biết chìa khóa ngăn kéo quầy thu ngân luôn cất ở trong tủ đựng thuốc lá và không khóa nên H lấy chìa khóa trong tủ thuốc lá rồi mở ngăn kéo quầy thu ngân lấy trộm số tiền 2.131.000 đ (Hai triệu một trăm ba mươi một nghìn đồng) rồi để chìa khóa vào vị trí cũ và đi ra mở chốt cửa sổ phía trước quán cạy để đi ra ngoài. Toàn bộ số tiền trộm cắp được H đã sử dụng chơi điện tử và mua đồ ăn từ ngày 14 đến ngày 19/9/2022 hết.

Hành vi của bị cáo Hoàng Quốc H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSTP ngày 01/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai đêm ngày 13/9/2022 khi đi qua quán Cà phê Tộc đã nảy sinh ý định trèo vào lấy được số tiền 2.131.000đ để chi tiêu cá nhân. Bị cáo công nhận người trong video trình chiếu tại phiên tòa chính là bị cáo khi được thực nghiệm tại hiện trường đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như đã xảy ra. Bị cáo hiện đang đi làm thuê và đã dùng tiền lương bồi thường cho bị hại số tiền chiếm đoạt là 2.131.000đ.

Bị hại Chu Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác. Quá trình điều tra bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo, nhận xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại Chu Thị T và được bị hại có đơn xin

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ. Về nhân thân bị cáo đã có tiền sự ngày 18/11/2021 về hành vi Trộm cắp tài sản chưa được xóa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 3, khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 4 - 6 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng; Đề nghị tiêu hủy 01 đôi dép nhựa đã cũ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều luật bị truy tố, xét xử: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm, thực nghiệm điều tra tại hiện trường và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ trong vụ án. Có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/9/2022, Hoàng Quốc H đã trèo qua thanh sắt chống cột lên ban công để trèo qua cửa sổ đằng sau vào quán Tộc Cafe (*Địa chỉ: Tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng*) của Chu Thị T lấy trộm số tiền 2.131.000 đồng (*hai triệu một trăm ba mươi mốt nghìn đồng*) để chi tiêu cá nhân.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đã có một thời gian làm việc tại quán nhưng đã lợi dụng đêm tối và sơ hở của chủ nhà để mở cửa sổ đột nhập vào lấy trộm tiền phục vụ cho những nhu cầu cá nhân như chơi điện tử, ăn uống trong 5 ngày liên tiếp, đến khi hết số tiền lấy được bị cáo mới rời khỏi quán. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, bất chấp pháp luật, có sự suy tính từ trước và thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao bằng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Quốc H chưa có tiền án nhưng ngày 18/11/2021 đã bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa được xóa tiền sự nên bị coi là nhân thân xấu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản với mức độ nghiêm trọng hơn. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại Chu Thị T và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, i, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt

Hình phạt chính: Mặc dù số tiền bị cáo chiếm đoạt không lớn nhưng xét về phương thức thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, nhân thân xấu, đang có tiền sự nhưng không có ý thức tự cải tạo, không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo mà cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mới đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay ở với bác, bố đi thụ hình, mẹ không cư trú ở địa phương nên thiếu sự quan tâm giáo dục của bố mẹ đẻ, ảnh hưởng đến sự hình thành nhân cách và xử sự, giao tiếp xã hội của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, tuổi đời còn trẻ nên khi quyết định hình phạt cần cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của hình phạt tù tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với xã hội để phấn đấu trở thành công dân có ích.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đôi dép nhựa đã cũ của bị cáo thu tại hiện trường không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Chu Thị T xác nhận đã nhận lại toàn bộ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt và không có yêu cầu khác nên không xem xét, cần ghi nhận trong bản án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc H 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự giác vào trại giam chấp hành bản án hoặc từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành bản án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị hại Chu Thị T đã nhận đủ số tiền 2.131.000đ (hai triệu một trăm ba mươi một nghìn đồng) theo biên bản thỏa thuận với bị cáo ngày 06/01/2023 và không có yêu cầu khác nên Tòa án không giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu đen có vạch kẻ màu trắng có chữ ADIDAS, dép cũ đã qua sử dụng. Xác nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 64 ngày 02/3/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hoàng Quốc H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Hoàng Quốc H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Chu Thị T vắng mặt tại phiên tòa có lý do có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện KSND Tỉnh Cao Bằng;
- Viện KSND TP Cao Bằng.
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp

